

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2025/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Phương G, sinh ngày 01/02/1986; Số căn cước công dân: 051186010591, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 05/12/2021; Địa chỉ thường trú: Tổ 10, khu phố 4, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, khu phố 3, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Mai Văn C, sinh ngày 19/7/1986; Số căn cước công dân: 052086004349, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 04/10/2023; Địa chỉ: Tổ 10, khu phố 4, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Phương G và anh Mai Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị G và anh C có một con chung tên là Mai Minh K, sinh ngày 18/9/2014, hiện sức khỏe cháu K vẫn bình thường và đang sống cùng chị G. Anh chị thống nhất thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

- Về nuôi con: Giao con chung tên là Mai Minh K cho chị Huỳnh Thị Phương G được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên là Mai Minh K mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 10/2025 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không bên nào được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung: Chị G và anh C không yêu cầu Tòa giải quyết.

* Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Phương G tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai thu số 0002347 ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, chị G được hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Anh Mai Văn C phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực I - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai;
- (ĐKKH số: 51/22.4.2013 của UBND P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định cũ);
- Các đương sự;
- Lưu VT, VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Kim Anh